

Số: /KH- UBND

Lai Châu, ngày tháng 8 năm 2020

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới. UBND tỉnh Lai Châu ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng nhu cầu học nghề của người lao động và thị trường lao động, gắn đào tạo với giải quyết việc làm tại chỗ và chuyển dịch cơ cấu lao động, góp phần nâng cao hiệu quả lao động, sản xuất, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu

Tập trung đào tạo cho lao động tham gia các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, vùng chuyên canh, tái cơ cấu ngành nông nghiệp; xây dựng nông thôn mới đặc biệt là các xã đã đạt chuẩn và chuẩn bị đạt chuẩn nông thôn mới; lao động nông thôn tại các xã biên giới.

Đảm bảo chất lượng đào tạo; đào tạo gắn với tạo việc làm tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, các làng nghề và các vùng chuyên canh; tỷ lệ lao động có việc làm sau đào tạo tối thiểu đạt 80%.

Không tổ chức đào tạo cho lao động nông thôn khi chưa xác định được nơi làm việc và mức thu nhập với việc làm có được sau đào tạo.

Sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo đúng mục đích, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, không để thất thoát.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới yêu cầu về giáo dục, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua đẩy mạnh đào tạo kỹ năng, năng lực thực hành; tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, đa dạng nguồn lực cho phát triển giáo dục nghề nghiệp. Rà soát tổng thể đội ngũ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp để thực hiện chuẩn hóa và xây dựng lộ trình chuẩn hóa để đáp ứng mục tiêu đào tạo đến năm 2025.

2. Xây dựng chuẩn đầu ra dựa trên tiêu chuẩn nghề phù hợp với khung chương trình đào tạo, rà soát và điều chỉnh việc xây dựng các chương trình đào tạo theo hướng linh hoạt, tăng tính thực hành. Rà soát, thống nhất các tiêu chí,

tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp; xây dựng các cơ chế, quy định về đảm bảo chất lượng; các cơ chế, quy định và phát triển hệ thống quản lý và đảm bảo chất lượng trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

3. Tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực tập và đánh giá kết quả học tập của người học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng nghề và đào tạo lại nghề cho người lao động của doanh nghiệp; cung cấp thông tin về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động của doanh nghiệp theo ngành, nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động hằng năm cho cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp.

4. Phát triển thị trường lao động kết hợp giữa chiến lược phát triển các ngành sử dụng nhiều lao động, hướng về xuất khẩu, phát huy được các lợi thế so sánh và tiềm năng của lực lượng lao động với chiến lược tập trung vào nhu cầu nguồn nhân lực cho phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ yêu cầu công nghệ và kỹ năng cao đáp ứng nhu cầu hội nhập. Thúc đẩy thực hiện cơ chế thương lượng, thỏa thuận về tiền lương nhằm đảm bảo tiền lương thực tế được trả đúng theo cơ chế thị trường đồng thời phù hợp với sự đóng góp của người lao động vào quá trình tăng trưởng.

5. Thúc đẩy quá trình tự do lựa chọn việc làm và dịch chuyển lao động đáp ứng nhu cầu chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá và hội nhập kinh tế quốc tế. Xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng của thị trường lao động (hướng nghiệp, dịch vụ việc làm, thông tin và dự báo thị trường lao động) và tổ chức cung cấp các dịch vụ công về việc làm có hiệu quả.

6. Huy động, lồng ghép các nguồn lực (ngân sách trung ương, địa phương), các chương trình, dự án, đề án và các nguồn xã hội hóa nhằm hoàn thiện đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp để thực hiện hoàn thành mục tiêu kế hoạch hằng năm.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước được giao hàng năm cho các sở, ban ngành địa phương theo phân cấp ngân sách; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức cá nhân và các nguồn vốn xã hội khác...

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch;
- Chỉ đạo các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh tổ chức đào tạo; tổ chức tìm hiểu thị trường lao động, nghiên cứu các lĩnh vực, ngành nghề có nhu cầu cao về nhân lực trong tương lai để tập trung đào tạo những ngành nghề đáp ứng nhu cầu thị trường lao động của tỉnh và toàn quốc.

- Đề xuất tổ chức tổng kết, đánh giá các chương trình, dự án phát triển Giáo dục nghề nghiệp, phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; đề xuất cho giai đoạn tiếp theo.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Dự báo, thống kê về lao động có kỹ năng, nhất là những kỹ năng trong tương lai, những ngành, nghề mới; chú trọng nội dung phát triển giáo dục nghề nghiệp, phát triển kỹ năng nghề trong kế hoạch, chương trình, dự án phát triển các ngành và tỉnh.

- Chủ trì tổng hợp phân bổ kế hoạch vốn ngân sách nhà nước trung hạn, hàng năm và các nguồn vốn khác để phát triển Giáo dục nghề nghiệp phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, chiến lược phát triển nhân lực và khả năng cân đối của ngân sách nhà nước của tỉnh trong từng thời kỳ.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì tổng hợp, bố trí vốn sự nghiệp thực hiện các chương trình, dự án trong lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp theo quy định về phân cấp ngân sách, trình UBND tỉnh quyết định.

- Rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định về ưu đãi thuế đối với các doanh nghiệp tham gia hoạt động Giáo dục nghề nghiệp, bảo đảm đồng bộ với Luật Giáo dục nghề nghiệp và các luật chuyên ngành, khuyến khích doanh nghiệp gắn kết với hoạt động Giáo dục nghề nghiệp.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông vào học các trình độ Giáo dục nghề nghiệp theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 2164/KH-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh Lai Châu Thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, giai đoạn 2018 – 2025 tỉnh Lai Châu.

- Căn cứ vào quy định khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp, thực hiện hướng dẫn việc dạy học, cấp giấy chứng nhận đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông trong các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất các giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người học giáo dục nghề nghiệp có nhu cầu liên thông lên giáo dục đại học.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp với các cơ quan liên quan đẩy mạnh thông tin và truyền thông, tạo sự chuyển biến về nhận thức, sự đồng thuận và huy động sự tham gia của toàn xã hội đối với việc đổi mới, nâng cao chất lượng Giáo dục nghề nghiệp.

6. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh Lai Châu

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các chính sách tín dụng hỗ trợ phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, nhất là đối với các ngành nghề thuộc lĩnh vực ưu tiên của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp cận tín dụng của các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp.

7. Các sở ban, ngành, đoàn thể tỉnh

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn, vận động người lao động tham gia học nghề; phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, các trang trại và các cơ sở sản xuất kinh doanh tổ chức đào tạo cho người lao động; đồng thời phối hợp với các ngành chức năng tham gia kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chú trọng nâng cao năng lực của các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trực thuộc, chỉ đạo nâng cao chất lượng đào tạo theo các chuẩn quốc gia, quốc tế đáp ứng nhu cầu sử dụng nhân lực có kỹ năng nghề phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện các chế độ hỗ trợ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học các trình độ giáo dục nghề nghiệp (bao gồm hỗ trợ kinh phí, học phí học văn hóa trung học phổ thông) để góp phần thực hiện tốt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025”.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn sử dụng lao động qua đào tạo nghề nghiệp và các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp có sự gắn kết chặt chẽ với doanh nghiệp; thành lập bộ phận hoạt động kiêm nhiệm của huyện, thành phố thực hiện việc kết nối giữa Giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để giúp doanh nghiệp thuận lợi tham gia vào hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

9. Các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp

- Căn cứ kế hoạch phát triển nhà trường, kế hoạch đào tạo hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt và quy mô, ngành nghề đào tạo đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động, chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh tổ chức đào tạo; tổ chức tìm hiểu thị trường lao động, nghiên cứu các lĩnh vực, ngành nghề có nhu cầu cao về nhân lực trong tương lai để tập trung đào tạo những ngành nghề đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động.

- Tiếp tục tập trung đào tạo nguồn nhân lực có tay nghề, phẩm chất chính trị, đạo đức tốt có kiến thức, kỹ năng và trách nhiệm nghề nghiệp tương xứng với trình độ đào tạo, có năng lực thích ứng với thị trường lao động của tỉnh và toàn quốc.

- Chủ động thực hiện các giải pháp, tăng cường với các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh và dịch vụ trong các hoạt động đào tạo nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động.

10. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nhân trẻ

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, tạo điều kiện thúc đẩy doanh nghiệp thực hiện quyền và trách nhiệm trong hoạt động Giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về lao động, việc làm và Giáo dục nghề nghiệp.

- Xây dựng chương trình phối hợp công tác theo năm hoặc theo từng giai đoạn nhằm tăng cường gắn kết Giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp.

- Tích cực tham gia bộ phận gắn kết Giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hoạt động Giáo dục nghề nghiệp.

- Khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh:

+ Thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mở lớp đào tạo tại nơi làm việc để nâng cao trình độ, kỹ năng nghề cho người lao động; phối hợp với cơ sở Giáo dục nghề nghiệp đào tạo các trình độ Giáo dục nghề nghiệp và chương trình đào tạo khác theo quy định của pháp luật.

+ Tham gia đào tạo, xây dựng danh mục ngành, nghề; tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia; chuẩn đầu ra; chương trình đào tạo; định mức kinh tế - kỹ thuật trong Giáo dục nghề nghiệp; tham gia hội đồng trường, hội đồng quản trị và hội đồng kỹ năng ngành hoặc nghề phù hợp.

+ Tổ chức thi kỹ năng nghề cho người lao động, đánh giá và công nhận kỹ năng nghề, phát triển năng lực nghề nghiệp cho người lao động;

+ Thông tin, báo cáo chính xác, kịp thời về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp; chỉ sử dụng lao động đã qua đào tạo nghề nghiệp hoặc có chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia ở một số ngành nghề theo quy định của pháp luật.

Trên đây là Kế hoạch về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới của tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động - TBXH;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- UBND tỉnh: U1, U2;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tỉnh Lai Châu;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ;
- Lưu: VT, VX3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải